

Số: /BC-TrMNPL

Phú Long, ngày 28 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO

Quyết toán thu, chi tiền ăn bán trú và các khoản thu thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với nhà trường năm học 2025-2026

Căn cứ vào Thông tư số 55/2011/TT- BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành điều lệ ban đại diện cha mẹ học sinh.

Căn cứ vào Thông tư số 16/2018/TT- BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi là Nghị quyết số 39);

Căn cứ Nghị quyết số 131/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về việc thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ năm học 2024-2025;

Căn cứ Chỉ thị số: 26/ CT- TTg ngày 15/9/2025 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 2358/ QĐ- BGDĐT ngày 20/8/2025 của của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Văn bản số 5542/ BGDĐT – KHTC ngày 12/9/2025 của Bộ giáo dục và Đào tạo thực hiện chính sách học phí ; miễn, giảm học phí và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 927/SGDĐT-TC ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ Văn bản số 258/BVCN ngày 28/6/2025 về việc hướng dẫn triển khai Bảo Việt cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình quy định danh mục thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Kế hoạch số 02 ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Trường Mầm non Phú Long thực hiện thu, quản lý và sử dụng các khoản thu trong năm học 2025-2026;

Trường Mầm non Phú Long báo cáo quyết toán thu, chi các khoản thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh và nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

I. Kết quả thu, chi tiền ăn bán trú và các khoản thu thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với nhà trường năm học 2025-2026.

1. Tổng thu tiền ăn bán trú: 950.354.000 đồng, tương ứng 4.767,7 suất ăn.

Trong đó:

1.1 Chi mua lương thực, thực phẩm tươi sống: 754.476.800 đồng

1.2 Chi mua sữa Vinamilk; 113.952.000 đồng

1.3 Chi mua gas : 58.082.000 đồng

1.4 Chi mua nước rửa bát đĩa: 6.663.300 đồng

1.5 Chi trả lại 7 suất ăn tháng 10 cho 2 học sinh chuyển đi vào tài khoản CMHS: 140.000 đồng

1.6 Chi trả lại 21 suất ăn tháng 11 cho 2 học sinh chuyển đi vào tài khoản CMHS: 420.000 đồng

1.7 Chi trả 831 suất ăn tháng 5 vào tài khoản CMHS : 16.620.000 đồng

Tổng chi: 950.354.000 đồng

*** Cân đối thu - chi: 0 đồng**

2. Tiền thu thỏa thuận giữa CMHS và nhà trường năm học 2025-2026 : 665.702.000 đồng

Trong đó:

Tiền thuê người nấu ăn phục vụ công tác chăm sóc ăn nuôi bán trú: 336.380.000 đồng

Tiền nước uống học đường : 45.435.000 đồng

Tiền hỗ trợ giáo viên trực trưa: 126.935.000 đồng

Tiền vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh: 76.575.000 đồng

Tiền trẻ tuyển mới: 12.750.000 đồng

Tiền mua đồ dùng bổ sung hàng năm: 21.920.000 đồng

Tiền điện khu A: 30.994.000 đồng

Tiền điện khu B: 14.713.000 đồng

3. Tổng số tiền chi từ nguồn thỏa thuận giữa CMHS và nhà trường: 665.702.000 đồng

3.1 Tiền thuê người nấu ăn phục vụ công tác chăm sóc ăn nuôi bán trú: 336.380.000 đồng

- Thanh toán tiền thuê người nấu ăn từ tháng 9 đến tháng 5 năm 2026: 332.396.000 đồng

- Thanh toán nộp BHXH cho mã HB0060B tháng 3,4,5: 3.654.000 đồng

- Hoàn trả tiền thuê người nấu ăn cho PHHS do HS chuyển đi: 330.000 đồng

*** Cân đối thu- chi: 0 đồng**

3.2 Tiền nước học đường: 45.435.000 đồng

- Chuyển tiền nước học đường cho công ty nước Hoàng Dương: 45.300.000 đồng

- Hoàn trả tiền nước cho PHHS do HS chuyển đi: 135.000 đồng

*** Cân đối thu- chi: 0 đồng**

3.3 Thanh toán tiền hỗ trợ giáo viên trực trưa: 126.935.000 đồng

- Thanh toán tiền hỗ trợ giáo viên trực trưa từ tháng 01 đến tháng 05 năm 2026: 126.935.000 đồng

*** Cân đối thu- chi: 0 đồng**

3.4 Tiền vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh: 76.575.000 đồng

- Chi thanh toán tiền công vệ sinh trường lớp, khu vệ sinh từ tháng 9/2025 đến tháng 05/2026: 33.244.000 đồng

- Chi mua đồ dùng vệ sinh cho các lớp từ tháng 9 đến tháng 05/2026: 43.306.000 đồng

- Hoàn trả tiền tiền công vệ sinh trường lớp, khu vệ sinh cho PHHS do HS chuyên đi: 25.000 đồng

*** Cân đối thu- chi: 0 đồng**

3.5 Tiền trả tuyển mới: 12.750.000 đồng

- Thanh toán tiền mua sắm cốc uống nước inox, bát inox F14, thìa inox (Theo hóa đơn mua hàng số 00001371 ngày 13 tháng 12 năm 2025): 4.080.000 đồng

- Thanh toán tiền mua sắm bổ sung dụng cụ , đồ dùng nấu ăn và đồ dùng cá nhân cho học sinh bán trú (Theo hóa đơn mua hàng số 00000152 ngày 20 tháng 03 năm 2026): 7.800.000 đồng

- Thanh toán tiền mua thớt (Theo hóa đơn mua hàng số 00000273 ngày 09 tháng 05 năm 2026): 870.000 đồng

*** Cân đối thu- chi: 0 đồng**

3.6 Tiền mua đồ dùng bổ sung hàng năm: 21.920.000 đồng

- Thanh toán tiền mua sắm dụng cụ , đồ dùng nấu ăn và đồ dùng cá nhân cho học sinh bán trú (Theo hóa đơn mua hàng số 51 ngày 30 tháng 10 năm 2025): 8.016.000 đồng

- Thanh toán tiền mua sắm dụng cụ , đồ dùng nấu ăn và đồ dùng cá nhân cho học sinh bán trú (Theo hóa đơn mua hàng số 00001372 ngày 13 tháng 12 năm 2025): 8.110.000 đồng

- Thanh toán tiền mua sắm dụng cụ , đồ dùng nấu ăn và đồ dùng cá nhân cho học sinh bán trú (Theo hóa đơn mua hàng số 138 ngày 25 tháng 12 năm 2025): 2.000.000 đồng

- Thanh toán tiền mua sắm dụng cụ , đồ dùng nấu ăn và đồ dùng cá nhân cho học sinh bán trú (Theo hóa đơn mua hàng số 00000064 ngày 09 tháng 04 năm 2026): 2.730.000 đồng

- Thanh toán tiền mua sắm dụng cụ , đồ dùng nấu ăn và đồ dùng cá nhân cho học sinh bán trú (Theo hóa đơn mua hàng số 74 ngày 06 tháng 05 năm 2026): 1.064.000 đồng

*** Cân đối thu- chi: 0 đồng**

3.7. Tiền điện khu A: 30.994.000 đồng

- Thanh toán tiền điện khu A tháng 10, 11, 12/2025 và tháng 01/2026: 16.053.691 đồng.

- Hoàn trả tiền điện cho phụ huynh học sinh bằng hình thức chuyển khoản (kèm theo danh sách) do nhà trường chưa tách được công tơ riêng phục vụ điều hòa và bình nóng lạnh: 14.940.309 đồng.

*** Cân đối thu - chi: 0 đồng.**

3.8. Tiền điện khu B: 14.713.000 đồng

- Thanh toán tiền điện khu B tháng 10, 11, 12/2025 và tháng 01/2026: 6.673.000 đồng.

- Hoàn trả tiền điện cho phụ huynh học sinh bằng hình thức chuyển khoản (kèm theo danh sách) do nhà trường chưa tách được công tơ riêng phục vụ điều hòa và bình nóng lạnh: 8.040.000 đồng.

*** Cân đối thu - chi: 0 đồng.**

II. Cân đối thu - chi năm học 2025-2026

Tổng thu: 1.616.056.000 đồng.

Tổng chi: 1.616.056.000 đồng.

*** Cân đối thu - chi: 0 đồng.**

Trên đây là Báo cáo quyết toán thu, chi tiền ăn bán trú và các khoản thu thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với nhà trường năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Phú Long. Nhà trường đã thực hiện thu, chi đúng nội dung, đúng mức thu đã được thống nhất với cha mẹ học sinh; thực hiện công khai, minh bạch theo quy định hiện hành. Kính báo cáo để các cấp có thẩm quyền, cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh được biết, giám sát và thực hiện.

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Hoài

Vũ Thị Oanh